

Số: 3370/VCB-ALM

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2016

V/v: Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu
ra công chúng 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

Trái phiếu Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam năm 2016

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 68/GCN-UBCK

do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ký ngày 20 tháng 10 năm 2016)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên tổ chức phát hành: **NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**
Địa chỉ trụ sở chính: **Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm,
Thành phố Hà Nội**
Điện thoại: **(84.4) 3934 3137**
Fax: **(84.4) 3824 1395**



I. Trái phiếu chào bán

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu Ngân hàng TMCP Ngoại thương năm 2016 (VCB)
2. Loại trái phiếu: Trái phiếu thường, không có tài sản đảm bảo
3. Mệnh giá: 100.000 đồng/Trái phiếu
4. Thời hạn trái phiếu: 10 năm
5. Kỳ hạn trả lãi: Lãi được thanh toán sau hàng năm, định kỳ vào ngày tròn năm so với ngày phát hành.
6. Lãi suất: là lãi suất thả nổi và được xác định theo công thức sau: $Lãi suất = Lãi suất tham chiếu + 1\%$ (một phần trăm)/năm.
Lãi suất trái phiếu áp dụng cho kỳ tính lãi từ ngày 25/11/2016 đến nhưng không bao gồm ngày 25/11/2017 là: 7,57%/ năm.
7. Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán: 20.000.000 Trái phiếu
8. Số lượng trái phiếu bán thẳng cho nhà đầu tư có tổ chức (nếu có): không có
9. Tổng khối lượng vốn huy động: 2.000.000.000.000 đồng
10. Ngày phát hành: 25/11/2016
11. Ngày bắt đầu chào bán: 26/10/2016
12. Ngày kết thúc chào bán: 25/11/2016

13. Thời hạn đăng ký mua: từ ngày 26/10/2016 đến ngày 25/11/2016
14. Ngày thanh toán tiền mua trái phiếu: từ ngày 26/10/2016 đến ngày 25/11/2016
15. Ngày kết thúc chuyển giao trái phiếu: Trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc xác nhận kết quả chào bán cho VCB, nhà đầu tư sẽ nhận giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu tại địa điểm mà nhà đầu tư đã đăng ký và thanh toán tiền mua trái phiếu.

II. Tổ chức bảo lãnh phát hành

1. Tên tổ chức bảo lãnh phát hành chính và số lượng trái phiếu cam kết bảo lãnh, số lượng trái phiếu còn lại chưa phân phối hết: Không có
2. Tên các tổ chức bảo lãnh phát hành khác và số lượng trái phiếu cam kết bảo lãnh, số lượng trái phiếu còn lại chưa phân phối hết của từng tổ chức (nếu có): Không có
3. Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng.

III. Đại lý phân phối

Việc phân phối trái phiếu VCB được thực hiện thông qua các đại lý phân phối sau:

1. Các chi nhánh của VCB; và
2. Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

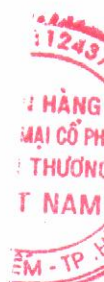
Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại : (84.4) 3936 0261

Fax : (84.4) 3936 0262

IV. Kết quả chào bán trái phiếu

| Đối tượng mua trái phiếu | Giá chào bán (đ/tp) | Số lượng trái phiếu chào bán | Số lượng trái phiếu đăng ký mua | Số lượng trái phiếu được phân phối | Số người đăng ký mua | Số người được phân phối | Số người không được phân phối | Số trái phiếu còn lại | Tỷ lệ trái phiếu phân phối |
|-------------------------------------|---------------------|------------------------------|---------------------------------|------------------------------------|----------------------|-------------------------|-------------------------------|-----------------------|----------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8=6-7 | 9=3-5 | 10 |
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: | | 15.695.000 | 15.695.000 | 15.695.000 | 3.996 | 3.996 | 0 | 0 | 78,48% |
| - Nhà đầu tư trong nước | 100.000 | 15.534.000 | 15.534.000 | 15.534.000 | 3.990 | 3.990 | 0 | 0 | 77,67% |
| - Nhà đầu tư nước ngoài | 100.000 | 161.000 | 161.000 | 161.000 | 6 | 6 | 0 | 0 | 0,81% |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức, trong đó: | | 4.305.000 | 4.305.000 | 4.305.000 | 77 | 77 | 0 | 0 | 21,52% |
| - Nhà đầu tư trong nước | 100.000 | 4.305.000 | 4.305.000 | 4.305.000 | 77 | 77 | 0 | 0 | 21,52% |
| - Nhà đầu tư nước ngoài | 100.000 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0% |
| Tổng số | | 20.000.000 | 20.000.000 | 20.000.000 | 4.073 | 4.073 | 0 | 0 | 100% |



V. Tổng hợp kết quả đợt chào bán trái phiếu

1. Tổng số trái phiếu đã phân phối: 20.000.000 trái phiếu, chiếm 100% tổng số trái phiếu được phép chào bán.
2. Tổng số tiền thu từ việc bán trái phiếu: 2.000.000.000.000 VND (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua trái phiếu đính kèm)
3. Tổng chi phí: **1.038.000.000 VND**
 - Phí bảo lãnh phát hành: 0 VND
 - Phí đại lý phát hành: 450.000.000 VND (đã bao gồm thuế GTGT)
 - Phí tư vấn phát hành: 40.000.000 VND (đã bao gồm thuế GTGT)
 - Phí kiểm toán: 0 VNĐ
 - Phí Tư vấn luật: 498.000.000 VND (đã bao gồm thuế GTGT)
 - Lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán, phát hành trái phiếu ra công chúng: 50.000.000 VND
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 1.998.962.000.000 VND

VI. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán

Đơn vị : 1000 đồng

| Chỉ tiêu | Trước đợt chào bán (Ngày 25/10/2016) | Sau đợt chào bán (Ngày 26/11/2016) |
|----------------------|---|---------------------------------------|
| Tổng nợ | 683.337.898.160 | 685.926.240.547 |
| Nợ ngắn hạn | 524.285.756.195 | 519.362.714.670 |
| Nợ dài hạn | 159.052.141.965 | 166.563.525.877 |
| Trong đó trái phiếu | 2.000.840.138 | 5.700.840.199 |
| Tổng vốn cổ phần | 35.977.685.750 | 35.977.685.750 |
| Tỷ lệ nợ/vốn cổ phần | 1,899% | 1,907% |

Trong đó tổng giá trị trái phiếu người nước ngoài nắm giữ sau đợt chào bán: 16.100.000.000 đồng, chiếm: 0,81% tổng giá trị trái phiếu đang lưu hành.

Trân trọng./.

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2016

CHỦ TỊCH HĐQT**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV HĐQT, BDH (để biết)
- B.CL&TKTH, P.CSSPBL (để thực hiện);
- Lưu: VT, P.ALM.

*Nghiêm Xuân Thành*